

Số: 188 /QĐ-CLKHPL

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của các tổ chức trực thuộc Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN CHIẾN LƯỢC VÀ KHOA HỌC PHÁP LÝ

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-BTP ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng các tổ chức trực thuộc Viện

1. Các tổ chức trực thuộc Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý (phòng, ban, trung tâm) có chức năng giúp Viện trưởng thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 1 và Điều 2 Quyết định số 1229/QĐ-BTP ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý.

2. Các tổ chức trực thuộc Viện chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Viện trưởng.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức trực thuộc Viện

1. Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý có các tổ chức trực thuộc sau:

- Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp;
- Ban nghiên cứu Chiến lược xây dựng, thi hành pháp luật và quản lý Ngành;
- Ban nghiên cứu Pháp luật hành chính - nhà nước;
- Ban nghiên cứu Pháp luật hình sự và cải cách tư pháp;
- Ban nghiên cứu Pháp luật dân sự - kinh tế;
- Ban nghiên cứu Pháp luật quốc tế;
- Trung tâm Thông tin - Thư viện.

2. Các tổ chức trực thuộc Viện có cấp trưởng (Trưởng phòng, Trưởng ban, Giám đốc trung tâm - sau đây gọi chung là Trưởng phòng) và cấp phó (Phó trưởng phòng, Phó trưởng ban, Phó giám đốc trung tâm - sau đây gọi chung là Phó trưởng phòng).

a) Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao cho tổ chức mình.

b) Các Phó trưởng phòng giúp Trưởng phòng quản lý, điều hành hoạt động của tổ chức mình, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, Trưởng phòng và trước pháp luật về những lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc và phối hợp thực hiện công tác giữa các tổ chức thuộc Viện

1. Các tổ chức thuộc Viện làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm công khai, minh bạch và hiệu quả.

2. Đề cao trách nhiệm và phát huy tính chủ động, sáng tạo của các viên chức và người lao động.

3. Trong phân công công việc, một người, một tổ chức được giao thực hiện nhiều việc nhưng mỗi việc chỉ do một người, một tổ chức chịu trách nhiệm chính. Công việc được giao cho tổ chức nào thì Trưởng phòng đó phải chịu trách nhiệm chính về công việc được giao.

4. Giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; tuân thủ trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết công việc theo đúng quy định của pháp luật, quy định của Bộ và quy định của Viện.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, nếu có vấn đề phát sinh liên quan đến các tổ chức thuộc Viện khác thì tổ chức được giao chủ trì có trách nhiệm chủ động phối hợp với tổ chức có liên quan đó để giải quyết.

Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa các tổ chức thì Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Viện trực tiếp phụ trách để giải quyết; nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo Viện trưởng để xem xét giải quyết.

Điều 4. Các Ban nghiên cứu thuộc Viện có chức năng và các nhiệm vụ chung sau đây

1. Các Ban Nghiên cứu là tổ chức thuộc Viện, có chức năng giúp Viện trưởng tổ chức nghiên cứu chiến lược, chính sách về xây dựng, thi hành pháp luật và các lĩnh vực công tác khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp (sau đây gọi là Bộ) góp phần thực hiện cải cách pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Các Ban Nghiên cứu có các nhiệm vụ chung sau:

a) Tham mưu giúp Viện trưởng xây dựng Chiến lược pháp triển ngành Tư pháp; tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản theo phân công của Lãnh đạo Viện; tham mưu giúp lãnh đạo Viện cung cấp các ý kiến khoa học đối với các vấn đề lớn, quan trọng trong các lĩnh vực chuyên ngành của Bộ theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ;

b) Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đề xuất và làm đầu mối theo dõi việc tổ chức thực hiện các chủ trương, định hướng về tư pháp, pháp luật trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; về xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

c) Tham gia xây dựng kế hoạch công tác dài hạn, 05 năm, hàng năm của Viện; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành Tư pháp;

d) Triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác thuộc phạm vi lĩnh vực được giao theo phân công của Lãnh đạo Viện;

đ) Đề xuất các định hướng, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học pháp lý dài hạn và hàng năm theo lĩnh vực được giao;

e) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học được giao; đề xuất những biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học của Bộ, ngành;

f) Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ được giao;

g) Khai thác, sử dụng, công bố các kết quả nghiên cứu khoa học theo lĩnh vực được giao và theo quy định của pháp luật;

h) Thực hiện truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật; tham gia đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trong lĩnh vực được giao; tổ chức các hội thảo chuyên đề theo lĩnh vực được giao;

i) Thực hiện và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế theo lĩnh vực được giao;

k) Quản lý và sử dụng tài sản được giao cho đơn vị theo đúng quy định của pháp luật và của Viện;

l) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Viện giao.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban nghiên cứu Chiến lược xây dựng, thi hành pháp luật và quản lý Ngành

Ngoài các nhiệm vụ chung theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định này, Ban là đơn vị đầu mối giúp Lãnh đạo Viện tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học về các lĩnh vực cụ thể sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu chiến lược, chính sách về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; chiến lược, quy hoạch phát triển và quản lý ngành Tư pháp; theo dõi thi hành pháp luật, công tác pháp chế bộ ngành, đào tạo pháp lý và nghề tư pháp, phổ biến giáo dục pháp luật;

2. Tham mưu giúp lãnh đạo Viện cung cấp các ý kiến khoa học đối với các vấn đề lớn, quan trọng trong các lĩnh vực chuyên ngành của Bộ theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ thuộc lĩnh vực chuyên môn của Ban;

3. Làm đầu mối theo dõi triển khai các công việc liên quan tới Nghị quyết số 48-NQ/TW về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật;

4. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ phát sinh từ các đơn vị chức năng của Bộ hoặc do lãnh đạo Bộ giao phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của Ban.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban nghiên cứu Pháp luật hành chính - nhà nước

Ngoài các nhiệm vụ chung theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định này, Ban là đơn vị đầu mối giúp Lãnh đạo Viện tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học về các lĩnh vực cụ thể sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu về Hiến pháp và xây dựng Nhà nước pháp quyền; tổ chức bộ máy nhà nước; quản lý hành chính nhà nước; mô hình và quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tổ tụng hành chính, xử lý vi phạm hành chính; kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính; thanh tra; trợ giúp pháp lý; chứng thực, hộ tịch.

2. Tham mưu giúp lãnh đạo Viện cung cấp các ý kiến khoa học đối với các vấn đề lớn, quan trọng trong các lĩnh vực chuyên ngành của Bộ theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ thuộc lĩnh vực chuyên môn của Ban;

3. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ phát sinh từ các đơn vị chức năng của Bộ hoặc do lãnh đạo Bộ giao phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của Ban.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban nghiên cứu Pháp luật hình sự và cải cách tư pháp

Ngoài các nhiệm vụ chung theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định này, Ban là đơn vị đầu mối giúp Lãnh đạo Viện thực hiện nhiệm vụ thường trực công tác cải cách tư pháp và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học về các lĩnh vực cụ thể sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu pháp luật trong các lĩnh vực hình sự và tổ tụng hình sự; thi hành án; tổ chức, hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng; luật sư, công chứng, giám định, thừa phát lại và lý lịch tư pháp;

2. Tham mưu giúp lãnh đạo Viện cung cấp các ý kiến khoa học đối với các vấn đề lớn, quan trọng trong các lĩnh vực chuyên ngành của Bộ theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ thuộc lĩnh vực chuyên môn của Ban;

3. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ phát sinh từ các đơn vị chức năng của Bộ hoặc do lãnh đạo Bộ giao phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của Ban;

4. Nhiệm vụ thường trực công tác cải cách tư pháp của Bộ, gồm:

a) Dự thảo các chương trình, kế hoạch dài hạn và hàng năm của Ngành tư pháp và của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 49-NQ/TW;

b) Xây dựng Báo cáo cải cách tư pháp sáu tháng và hàng năm, báo cáo sơ kết, báo cáo tổng kết 5 năm của Ngành Tư pháp và của Chính phủ;

c) Chuẩn bị ý kiến của Lãnh đạo Bộ Tư pháp, Chính phủ liên quan đến cải cách tư pháp thuộc thẩm quyền của Bộ Tư pháp và Chính phủ;

d) Góp ý các văn bản, đề án cải cách tư pháp do các Bộ, Ngành xây dựng hoặc do các đơn vị thuộc Bộ thực hiện;

đ) Tổ chức, phối hợp tổ chức các đoàn kiểm tra công tác cải cách Tư pháp do Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp giao cho Lãnh đạo Bộ Tư pháp;

e) Theo dõi, đôn đốc các Bộ, Ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo sự phân công của Chính phủ; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp theo kế hoạch được phân công;

g) Nghiên cứu, triển khai các nhiệm vụ, đề án cải cách tư pháp được giao;

h) Giúp Bộ Tư pháp tổ chức hội đồng tư vấn, nghiêm thu các nhiệm vụ, đề án cải cách tư pháp được giao triển khai Nghị quyết số 49-NQ/TW;

i) Tổ chức rà soát, hệ thống hóa tài liệu liên quan đến cải cách tư pháp; lưu giữ, bảo quản các tài liệu liên quan đến cải cách tư pháp theo chế độ đặc thù (mật).

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban nghiên cứu Pháp luật dân sự - kinh tế

Ngoài các nhiệm vụ chung theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định này, Ban là đơn vị đầu mối giúp Lãnh đạo Viện tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học về các lĩnh vực cụ thể sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu pháp luật trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, dân sự, kinh tế thị trường, hôn nhân và gia đình, con nuôi, lao động và an sinh xã hội; bảo vệ môi trường, tố tụng dân sự, trọng tài thương mại, bán đấu giá tài sản, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước và hòa giải;

2. Tham mưu giúp lãnh đạo Viện cung cấp các ý kiến khoa học đối với các vấn đề lớn, quan trọng trong các lĩnh vực chuyên ngành của Bộ theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ thuộc lĩnh vực chuyên môn của Ban;

3. Làm đầu mối triển khai các công việc về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo Nghị quyết số 11-NQ/TW;

4. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ phát sinh từ các đơn vị chức năng của Bộ hoặc do lãnh đạo Bộ giao phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của Ban.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban nghiên cứu Pháp luật quốc tế

Ngoài các nhiệm vụ chung theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định này, Ban là đơn vị đầu mối giúp Lãnh đạo Viện trong hoạt động hợp tác quốc tế của Viện và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học về các lĩnh vực cụ thể sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu, so sánh pháp luật trong các lĩnh vực công pháp quốc tế, tư pháp quốc tế, tương trợ tư pháp, hợp tác quốc tế về pháp luật, quyền con người và quốc tịch;

2. Tham mưu giúp lãnh đạo Viện cung cấp các ý kiến khoa học đối với các vấn đề lớn, quan trọng trong các lĩnh vực chuyên ngành của Bộ theo yêu cầu của Lãnh đạo Bộ thuộc lĩnh vực chuyên môn của Ban;

3. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ phát sinh từ các đơn vị chức năng của Bộ hoặc do lãnh đạo Bộ giao phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của Ban;

4. Trong hoạt động hợp tác quốc tế, Ban có trách nhiệm:

a) Xây dựng chiến lược và kế hoạch hợp tác quốc tế trung hạn, dài hạn và kế hoạch hợp tác quốc tế hàng năm;

b) Dự thảo các văn kiện và Tổ chức việc đàm phán, ký kết các văn kiện hợp tác với các tổ chức và trường đại học, viện nghiên cứu trong lĩnh vực pháp luật, tư pháp quốc tế và nước ngoài;

c) Tìm kiếm, thiết lập quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế và ngược ngoài;

d) Tư vấn và hỗ trợ thông tin về hợp tác quốc tế cho lãnh đạo Viện và các đơn vị trong Viện;

đ) Chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục hành chính trong quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế và nước ngoài; với các cơ quan có thẩm quyền trong và ngoài nước có liên quan;

e) Chủ trì, phối hợp với các phòng ban tổ chức việc hợp tác về đào tạo và nghiên cứu khoa học với nước ngoài;

g) Chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp trong việc:

- Tổ chức, theo dõi và quản lý đoàn ra, đoàn vào theo quy định;

- Làm thủ tục mời các chuyên gia và khách quốc tế, nước ngoài đến làm việc với Viện;

- Tổ chức việc đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến làm việc với Viện.

h) Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế khác theo phân công của lãnh đạo Viện.

Điều 10. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp

Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp là tổ chức thuộc Viện, có chức năng giúp Viện trưởng thực hiện các nhiệm vụ về quản lý khoa học, quản lý tài chính, tài sản công, công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, công tác hành chính - tổng hợp. Ngoài việc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chung được quy

định tại khoản 2 Điều 4 Quyết định này, Phòng còn có các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Công tác quản lý khoa học

a) Chủ trì xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khoa học dài hạn và hàng năm của Bộ; Đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học, công nghệ của Bộ, ngành;

b) Tổ chức Hội đồng xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, giao trực tiếp cho tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khoa học theo quy định của pháp luật và ủy quyền của Bộ;

c) Tham mưu giúp Lãnh đạo Viện xây dựng, trình các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, dự thảo văn bản về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của Bộ Tư pháp để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; Tổ chức hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý khoa học cho các tổ chức khoa học thuộc Bộ Tư pháp và cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học;

d) Tổ chức ký hợp đồng triển khai các nhiệm vụ khoa học theo quy định của pháp luật và ủy quyền của Bộ;

đ) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ khoa học đã được phê duyệt; kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất về nội dung chuyên môn và tình hình sử dụng kinh phí của các nhiệm vụ khoa học đã được Bộ trưởng phê duyệt; trình cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc cấp kinh phí hoặc thu hồi kinh phí đã cấp trong phạm vi quản lý khi phát hiện tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ khoa học vi phạm các quy định về sử dụng kinh phí và các quy định của pháp luật có liên quan;

e) Tổ chức thẩm định nội dung, kinh phí các nhiệm vụ khoa học;

f) Tổ chức nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học theo quy định của pháp luật;

g) Hỗ trợ đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, công bố kết quả nghiên cứu khoa học; đề nghị khen thưởng và tổ chức xét tặng giải thưởng nghiên cứu khoa học;

h) Xây dựng các báo cáo liên quan đến hoạt động khoa học của Bộ, của Viện;

i) Thực hiện chức năng đầu mối thông tin về kết quả hoạt động khoa học pháp lý của Bộ, Viện. Cụ thể:

- Tổ chức thu thập, đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học;

- Thu thập, xử lý và cập nhật thông tin về nhiệm vụ khoa học đã và đang tiến hành, kết quả ứng dụng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học thuộc phạm vi quản lý;

- Thu thập, phân tích, tổng hợp, cung cấp thông tin khoa học, dữ liệu, số liệu thống kê khoa học phục vụ dự báo, hoạch định chính sách, quản lý nhà nước, nghiên cứu khoa học...;

- Khai thác các nguồn tin khoa học trong nước để phục vụ cho công tác xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học;

- Chủ trì, phối hợp xây dựng và khai thác hạ tầng thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng và cập nhật các Cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ, Cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ;

- Đề xuất định hướng khai thác, sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học thuộc phạm vi quản lý;

k) Thực hiện công tác thống kê về nhiệm vụ khoa học:

- Thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học;

- Tổng kết, phân tích, cập nhật, xử lý dữ liệu, tổng hợp và công bố kết quả thống kê khoa học và công nghệ;

- Tập huấn nghiệp vụ thống kê khoa học.

l) Phối hợp trong việc triển khai công tác về hợp tác quốc tế trong quản lý và nghiên cứu khoa học.

2. Công tác tổ chức bộ máy, cán bộ

a) Chủ trì xây dựng, trình các đề án, dự thảo văn bản về công tác tổ chức bộ máy của Viện;

b) Giúp Viện trưởng thực hiện công tác quản lý viên chức và người lao động thuộc Viện theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ;

c) Giúp Viện trưởng thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

3. Công tác tổng hợp

a) Xây dựng, trình Viện trưởng quyết định chương trình, kế hoạch công tác năm; chương trình, kế hoạch công tác quý và tháng của Viện; chương trình, kế hoạch làm việc của Lãnh đạo Viện;

b) Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đã được duyệt, tổng hợp kết quả thực hiện và kiến nghị các giải pháp bảo đảm thực hiện;

c) Sơ kết, tổng kết, thực hiện chế độ báo cáo, thống kê định kỳ và đột xuất về các lĩnh vực công tác của Viện theo quy định của pháp luật và của Bộ;

3. Công tác hành chính

a) Tổ chức thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, thông tin liên lạc và bảo mật thông tin, tài liệu trong Viện theo quy định của pháp luật và của Bộ;

b) Tổ chức và phối hợp tổ chức các sự kiện, hội nghị do Viện chủ trì, bảo đảm các điều kiện cho các cuộc họp chung của Viện;

- c) Làm đầu mối duy trì các mối quan hệ công tác của Viện;
- d) Thực hiện công tác lễ tân, khánh tiết của Viện;
- e) Quản lý con dấu và công tác văn thư của Viện theo quy định;
- f) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức thuộc Viện bảo đảm hoạt động đối ngoại của Viện.

g) Trong hoạt động hợp tác quốc tế: phối hợp với Ban nghiên cứu Pháp luật quốc tế trong việc: Tổ chức, theo dõi và quản lý đoàn ra, đoàn vào theo quy định; Làm thủ tục mời các chuyên gia và khách quốc tế, nước ngoài đến làm việc với Viện; Tổ chức việc đón tiếp các đoàn khách quốc tế đến làm việc với Viện.

4. Công tác quản trị

- a) Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Viện;
- b) Quản lý số lượng về tài sản, cơ sở vật chất của Viện;
- c) Tổ chức kiểm kê, thanh lý tài sản;
- d) Bố trí, sắp xếp việc đăng ký sử dụng tài sản của Viện.

5. Công tác tài chính - kế toán

Giúp Viện trưởng tổ chức quản lý hiệu quả và đúng quy định của pháp luật các nguồn tài chính, tài sản phục vụ hoạt động của Viện, với các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Thu thập, phản ánh, xử lý và tổng hợp thông tin về nguồn kinh phí được cấp, được tài trợ, được hình thành từ các nguồn khác và tình hình sử dụng các khoản kinh phí, các khoản thu tại đơn vị;

b) Lập dự toán, chấp hành dự toán thu chi ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ, nguồn khác trong phạm vi được cấp thẩm quyền giao hàng năm. Thực hiện đối chiếu, kiểm tra tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước; tình hình chấp hành các định mức, tiêu chuẩn thu chi;

c) Tham gia công tác kiểm kê tài sản, kiểm tra kế toán, tổ chức bảo quản lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo quy định;

d) Phổ biến và hướng dẫn các đơn vị trong Viện và cán bộ, viên chức thực hiện đúng các quy định về tài chính, kế toán;

e) Thẩm định và đề xuất phân bổ dự toán chi tiết cho hoạt động của các đơn vị trình Viện trưởng phê duyệt sau khi dự toán của Viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

f) Tổng hợp, phân tích số liệu tài chính, kế toán (tháng, quý, năm...) và đề xuất các giải pháp thực hiện cho Viện trưởng trong công việc điều hành, chỉ đạo, quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí đúng nội dung, tiến độ, quy định;

g) Thực hiện quản lý về mặt giá trị các tài sản của Viện;

h) Lập và nộp báo cáo tài chính định kỳ theo đúng quy định.

6. Làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực giúp việc cho Hội đồng khoa học Bộ và Hội đồng khoa học Viện; tổ chức các buổi sinh hoạt khoa học của Viện; Đầu mối trong công tác truyền thông, cải cách hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của Viện.

7. Tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản trong các lĩnh vực thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của phòng;

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Viện trưởng giao.

Điều 11. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Thông tin - Thư viện

1. Trung tâm Thông tin - Thư viện là tổ chức thuộc Viện, có chức năng giúp Viện trưởng thực hiện công tác thông tin khoa học pháp lý; quản lý và khai thác Thư viện của Bộ Tư pháp, quản lý trang thông tin điện tử của Viện và các cơ sở dữ liệu của Viện.

2. Ngoài việc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chung theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Quyết định này, Trung tâm Thông tin - Thư viện có các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

a) Chủ trì biên soạn, phát hành Đặc san Thông tin khoa học pháp lý và các ấn phẩm khác trên cơ sở các kết quả nghiên cứu và kết quả hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật;

b) Tăng cường phổ biến thông tin khoa học pháp lý, phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học pháp lý đến với mọi đối tượng;

c) Tổ chức thu thập, cập nhật, xử lý, lưu giữ các tài liệu, tư liệu, dữ liệu, số liệu nhằm tạo lập và phát triển nguồn tin khoa học pháp lý; nghiên cứu, phân tích, tổng hợp thông tin khoa học pháp lý phục vụ cho dự báo, hoạch định chính sách, lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu khoa học;

d) Chủ trì xây dựng, quản lý và tổ chức khai thác thư viện của Bộ phục vụ cho hoạt động của Bộ, Ngành và của Viện;

đ) Duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu tài liệu, tư liệu khoa học pháp lý phục vụ cho hoạt động nghiên cứu;

e) Thiết lập, triển khai và kết nối các mạng thông tin khoa học pháp lý; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phương tiện tiên tiến trong hoạt động thông tin khoa học pháp lý; tham gia mạng nghiên cứu và đào tạo Việt Nam;

f) Phối hợp với Phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp xây dựng và khai thác hạ tầng thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng và cập nhật các Cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ, Cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ;

g) Quản lý, điều hành trang thông tin điện tử (Website) của Viện;

h) Công bố danh mục các nhiệm vụ khoa học pháp lý đang tiến hành, đã hoàn thành và Báo cáo về ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học pháp

lý thuộc phạm vi quản lý trên trang thông tin điện tử của Viện theo quy định của pháp luật;

i) Cung cấp, trao đổi, chia sẻ các nguồn tin khoa học pháp lý;

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Viện trưởng giao.

Điều 12. Hiệu lực pháp lý và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 80/QĐ-KHPL ngày 01/8/2017 của Viện trưởng Viện Khoa học pháp lý quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Viện Khoa học pháp lý.

2. Trưởng phòng Quản lý khoa học và Hành chính - Tổng hợp, Trưởng các tổ chức thuộc Viện và toàn thể viên chức, người lao động thuộc Viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Nguyễn Văn Cương*

Nơi nhận:

- Như Điều 12 (để thực hiện);
- Vụ Tổ chức cán bộ (để theo dõi);
- Lãnh đạo Viện (để chỉ đạo t/h);
- Lưu: VT VCL&KHPL.



Nguyễn Văn Cương

